

BIỂU DANH MỤC TÀI LIỆU

ôn tập phần thi kiến thức chung kỳ thi tuyển dụng công chức, viên chức các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh năm 2023
(kèm theo Quyết định số 02-QĐ/HĐTD, ngày 12/6/2024 của Hội đồng tuyển dụng)

I. TÀI LIỆU ÔN TẬP PHẦN THI KIẾN THỨC CHUNG ĐỐI VỚI TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC

1. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.
2. Luật Cán bộ, công chức năm 2008.
3. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019.
4. Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
5. Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.
6. Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.
7. Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.
8. Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.
9. Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

II. TÀI LIỆU ÔN TẬP PHẦN THI KIẾN THỨC CHUNG ĐỐI VỚI TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

1. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.
2. Luật Viên chức năm 2010.
3. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019.
4. Nghị quyết 37-NQ/TW ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị về công tác lý luận chính trị và định hướng nghiên cứu đến năm 2030.
5. Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
6. Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, ngày 07/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi,

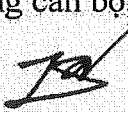


bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

7. Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

8. Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

9. Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

10. Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.  

BIỂU DANH MỤC TÀI LIỆU

ôn tập phần thi môn nghiệp vụ chuyên ngành kỳ thi tuyển dụng công chức, viên chức các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh năm 2023
(kèm theo Quyết định số 02-QĐ/HĐTD, ngày 12/6/2024 của Hội đồng tuyển dụng)

I. TÀI LIỆU ÔN THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH ĐỐI VỚI TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC

1. Chuyên viên Ủy Ban kiểm tra Tỉnh ủy

(1) Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm

(2) Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.

(3) Hướng dẫn số 02-HD/TW, ngày 09/12/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về thực hiện một số nội dung Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.

(4) Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng.

(5) Quy định số 137-QĐ/TW, ngày 01/12/2023 của Ban Bí thư quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương.

(6) Quy định số 66-QĐ/TW, ngày 06/02/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về thể loại, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản của Đảng.

(7) Hướng dẫn số 36-HD/VPTW, ngày 03/4/2018 của Văn phòng Trung ương Đảng hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản của Đảng.

(8) Bản mô tả vị trí việc làm Chuyên viên Ủy Ban kiểm tra Tỉnh ủy Hà Giang

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

2.1. Kế toán viên trung cấp

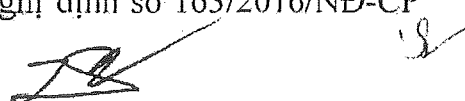
(1) Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015.

(2) Luật Kế toán số 88/2015/QH13.

(3) Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật ngân sách nhà nước.

(4) Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật kế toán.

(5) Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP



ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước.

(6) Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

(7) Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính về quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm.

(8) Bản mô tả vị trí việc làm Kế toán viên trung cấp của Ban Tổ chức Tỉnh ủy

2.2. Chuyên viên quản lý biên chế, vị trí việc làm, chế độ chính sách, thi đua, khen thưởng

(1) Quy định số 137-QĐ/TW, ngày 01/12/2023 của Ban Bí thư quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương.

(2) Quy định số 212-QĐ/TW ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện.

(3) Luật Thi đua khen thưởng ngày 16/6/2022.

(4) Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

(5) Quy định số 70-QĐ/TW, ngày 18/7/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về quản lý biên chế của hệ thống chính trị.

(6) Hướng dẫn số 05-HD/BTCTW, ngày 01/7/2011 của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện một số chế độ phụ cấp đối với cán bộ, công chức cơ quan đảng, đoàn thể chính trị - xã hội và tiền lương của Hội Cựu chiến binh Việt Nam theo Thông báo số 13-TB/TW, ngày 28/3/2011 của Bộ Chính trị.

(7) Quy định số 10-QĐ/TU, ngày 01/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang về khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên.

(8) Bản mô tả vị trí việc làm chuyên viên quản lý biên chế, vị trí việc làm, chế độ chính sách, thi đua khen thưởng của Ban Tổ chức Tỉnh ủy

3. Chuyên viên phòng Dân vận và các cơ quan nhà nước, dân tộc và tôn giáo - Ban Dân vận Tỉnh ủy

(1) Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới.

(2) Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng.




(3) Quy định số 137-QĐ/TW, ngày 01/12/2023 của Ban Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương.

(4) Quyết định số 23-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị về việc ban hành quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị.

(5) Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

(6) Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới.

(7) Nghị quyết số 27-NQ/TU, ngày 01/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Giang về thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

(8) Bản mô tả vị trí việc làm chuyên viên phòng dân vận và các cơ quan nhà nước, dân tộc và tôn giáo của Ban Dân vận Tỉnh ủy Hà Giang (

4. Tỉnh đoàn Hà Giang

4.1. Chuyên viên văn phòng

(1) Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khóa XII, nhiệm kỳ 2022-2027.

(2) Luật Thanh niên số 57/2020/QH14, ngày 16/6/2020.

(3) Hướng dẫn số 20-HD/TWĐTN-BTC ngày 12/7/2023 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh về thực hiện Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

(4) Quyết định số 289-QĐ/TW ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư Trung ương về việc ban hành Quy chế cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

(5) Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh khoá XII, nhiệm kỳ 2022 - 2027.

(6) Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh khoá XII, nhiệm kỳ 2022-2027.

(7) Quy định số 212-QĐ/TW, ngày 30/12/2019 của Ban Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội cấp tỉnh, cấp huyện.

(8) Hướng dẫn số 29-HD/TWĐTN-VP, ngày 29/10/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về hướng dẫn thể thức văn bản của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

(9) Bản mô tả vị trí việc làm chuyên viên văn phòng Tỉnh đoàn Hà Giang



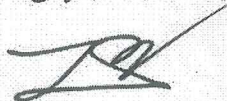
28

4.2. Chuyên viên Ban Phong trào Tỉnh đoàn

- (1) Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khóa XII, nhiệm kỳ 2022 -2027.
- (2) Hướng dẫn số 20-HD/TWĐTN-BTC ngày 12/7/2023 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh về thực hiện Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.
- (3) Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khóa XII, nhiệm kỳ 2022-2027.
- (4) Quy định số 212-QĐ/TW, ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện (Điều 5 - Cơ quan chuyên trách của đoàn TNCS Hồ Chí Minh).
- (5) Hướng dẫn số 29-HD/TWĐTN-VP, ngày 29/10/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về hướng dẫn thể thức văn bản của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.
- (6) Điều lệ Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh khóa IX, nhiệm kỳ 2023-2028.
- (7) Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh khóa IX, nhiệm kỳ 2023 - 2028.
- (8) Bản mô tả vị trí việc làm chuyên viên Ban phong trào Tỉnh đoàn Hà Giang

4.3. Chuyên viên Ban Tuyên giáo Tỉnh đoàn

- (1) Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khóa XII, nhiệm kỳ 2022-2027.
- (2) Hướng dẫn số 20-HD/TWĐTN-BTC ngày 12/7/2023 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh về thực hiện Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.
- (3) Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khóa XII, nhiệm kỳ 2022-2027.
- (4) Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn Cộng sản Hồ Chí Minh khoá XII, nhiệm kỳ 2022-2027.
- (5) Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.
- (6) Chỉ thị 42-CT/TW ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015-2030.
- (7) Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030.
- (8) Hướng dẫn số 29-HD/TWĐTN-VP, ngày 29/10/2013 của Ban Bí thư Trung




ương Đoàn về hướng dẫn thể thức văn bản của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

(9) Bản mô tả vị trí việc làm của chuyên viên Ban Tuyên giáo Tỉnh đoàn Hà Giang

4.4. Chuyên viên Ban Tổ chức, Kiểm tra Tỉnh Đoàn

(1) Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khóa XII, nhiệm kỳ 2022 - 2027.

(2) Hướng dẫn số 20-HD/TWĐTN-BTC ngày 12/7/2023 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh về thực hiện Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

(3) Quyết định số 289-QĐ/TW ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư Trung ương về việc ban hành Quy chế cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

(4) Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh khoá XII, nhiệm kỳ 2022 - 2027.

(5) Quy định số 03-QĐ/TWĐTN-BKT, ngày 06/12/2023 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

(6) Quy định số 212-QĐ/TW, ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội cấp tỉnh, cấp huyện.

(7) Hướng dẫn số 29-HD/TWĐTN-VP, ngày 29/10/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về hướng dẫn thể thức văn bản của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

(8) Bản mô tả vị trí việc làm của chuyên viên Ban Tổ chức, Kiểm tra Tỉnh đoàn Hà Giang

4.5. Chuyên viên Ban Thanh thiếu nhi - Trường học

(1) Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khóa XII, nhiệm kỳ 2022-2027.

(2) Hướng dẫn số 20-HD/TWĐTN-BTC ngày 12/7/2023 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh về việc thực hiện Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

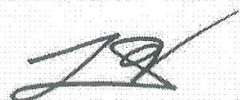
(3) Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh khoá XII, nhiệm kỳ 2022 - 2027.

(4) Quy định số 212-QĐ/TW, ngày 30/12/2019 của Ban Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội cấp tỉnh, cấp huyện.

(5) Điều lệ Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh khóa IX, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

(6) Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh khóa IX, nhiệm kỳ 2023-2028.

(7) Quyết định số 311/QĐ-TTg ngày 05/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về




việc phê duyệt Chương trình giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022-2030.

(8) Bản mô tả vị trí việc làm chuyên viên Ban Thanh thiếu nhi - Trường học, Tỉnh đoàn Hà Giang

5. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Hà Giang

5.1. Chuyên viên Ban gia đình - xã hội - kinh tế

(1) Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam khóa XIII, nhiệm kỳ 2022-2027.

(2) Hướng dẫn số 01/HD-BCH ngày 28/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về thực hiện Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

(3) Hướng dẫn số 03/HD-ĐCT ngày 06/7/2022 của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về thực hiện Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” và “gia đình 5 có, 3 sạch”.

(4) Quyết định số 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030.

(5) Quyết định số 2605/QĐ-ĐCT ngày 31/8/2023 của Đoàn chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về việc ban hành quy định Hội liên hiệp Phụ nữ các cấp tham gia giải quyết các vụ việc để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của phụ nữ và trẻ em.

(6) Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 01/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Giang về cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ để tạo sinh kế cho người dân, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

(7) Bản mô tả vị trí việc làm chuyên viên Ban gia đình - xã hội - kinh tế Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Hà Giang

5.2. Chuyên viên Ban Tuyên giáo - Chính sách pháp luật

(1) Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam khóa XIII, nhiệm kỳ 2022-2027.

(2) Hướng dẫn số 01/HD-BCH ngày 28/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về thực hiện Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

(3) Quyết định số 2605/QĐ-ĐCT ngày 31/8/2023 của Đoàn chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về việc ban hành quy định Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp tham gia giải quyết các vụ việc để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của phụ nữ và trẻ em.

(4) Nghị quyết số 27-NQ/TU ngày 01/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Giang về thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.




(5) Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 10/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng bài trừ các hủ tục trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

(6) Bản mô tả vị trí việc làm chuyên viên Ban Tuyên giáo - Chính sách pháp luật, Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh Hà Giang

5.3. Chuyên viên Ban xây dựng tổ chức Hội

(1) Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam khóa XIII, nhiệm kỳ 2022-2027.

(2) Hướng dẫn số 01/HD-BCH ngày 28/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về thực hiện Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

(3) Quy định số 212-QĐ/TW, ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện.

(4) Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư (khóa XII) về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới.

(5) Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ về việc quy định trách nhiệm của Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước.

(6) Hướng dẫn số 13/HD-BCH ngày 19/10/2022 của Ban Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thi hành kỷ luật trong hệ thống Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, nhiệm kỳ 2022-2027.

(7) Bản mô tả vị trí việc làm chuyên viên Ban xây dựng tổ chức hội, Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh Hà Giang

6. Kế toán Văn phòng Huyện ủy Hoàng Su Phì

(1) Luật Kế toán số 88/2015/QH13.

(2) Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13.

(3) Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật kế toán.

(4) Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

(5) Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính về quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm.

(6) Bản mô tả vị trí việc làm Kế toán Văn phòng Huyện ủy Hoàng Su Phì




7. Huyện ủy Quản Bạ

7.1. Chuyên viên về quản lý thông tin cơ yếu Văn phòng Huyện ủy

- (1) Luật cơ yếu số 05/2011/QH13.
- (2) Luật Công nghệ thông tin (Văn bản hợp nhất số 10/VBHN-VPQH ngày 12/12/2017 của Văn phòng Quốc hội).
- (3) Quyết định số 273-QĐ/TW ngày 03/3/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng bảo vệ mạng thông tin điện rộng của Đảng.
- (4) Quy định số 217-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc gửi, nhận văn bản điện tử trên mạng thông tin điện rộng của Đảng và trên internet.
- (5) Hướng dẫn số 03-HD/VPTW ngày 04/6/2021 của Văn phòng Trung ương Đảng về việc quản lý và sử dụng chữ ký số trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức đảng.
- (6) Bản mô tả vị trí việc làm Chuyên viên về quản lý thông tin cơ yếu Văn phòng Huyện ủy Quản Bạ

7.2. Chuyên viên Tổng hợp Văn phòng Huyện ủy

- (1) Quy định số 46-QĐ/TW, ngày 03/12/2021 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy.
- (2) Quy định số 66-QĐ/TW, ngày 06/02/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về thể loại, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản của Đảng.
- (3) Hướng dẫn số 36-HD/VPTW, ngày 03/4/2018 của Văn phòng Trung ương Đảng về hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản của Đảng.
- (4) Quyết định số 342-QĐ/TW, ngày 28/12/2010 của Bộ Chính trị về ban hành quy định về chế độ đảng phí
- (5) Quy định số 693-QĐ/VPTW, ngày 15/12/2021 của Văn phòng Trung ương Đảng về công tác văn thư trong các cơ quan, tổ chức đảng.
- (6) Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Giang lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 (Nghị quyết số 07-NĐ/ĐH, ngày 17/10/2020)
- (7) Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 24/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng công vụ tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021-2025.
- (8) Bản mô tả vị trí việc làm chuyên viên tổng hợp của Văn phòng Huyện ủy Quản Bạ




8. Chuyên viên huyện Đoàn huyện Mèo Vạc

- (1) Luật Thanh niên số 57/2020/QH14, ngày 16/6/2020.
- (2) Điều lệ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh khóa XII, nhiệm kỳ 2022-2027.
- (3) Hướng dẫn số 20-HD/TWĐTN-BTC ngày 12/7/2023 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh về việc thực hiện Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.
- (4) Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh khoá XII, nhiệm kỳ 2022 - 2027.
- (5) Quy định số 212-QĐ/TW, ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội cấp tỉnh, cấp huyện.
- (6) Hướng dẫn số 29-HD/TWĐTN-VP, ngày 29/10/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về hướng dẫn thể thức văn bản của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.
- (7) Điều lệ Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh khóa IX, nhiệm kỳ 2023 - 2028.
- (8) Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh khóa IX, nhiệm kỳ 2023 - 2028.
- (9) Quyết định số 289-QĐ/TW ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư Trung ương về việc ban hành Quy chế cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.
- (10) Bản mô tả vị trí việc làm chuyên viên Huyện đoàn Mèo Vạc

9. Chuyên viên huyện Đoàn huyện Bắc Mê

- (1) Luật Thanh niên số 57/2020/QH14, ngày 16 tháng 6 năm 2020.
- (2) Điều lệ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh khóa XII, nhiệm kỳ 2022 - 2027.
- (3) Hướng dẫn số 20-HD/TWĐTN-BTC ngày 12/7/2023 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh về việc thực hiện Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.
- (4) Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh khoá XII, nhiệm kỳ 2022 - 2027.
- (5) Quy định số 212-QĐ/TW, ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội cấp tỉnh, cấp huyện.
- (6) Hướng dẫn số 29-HD/TWĐTN-VP, ngày 29/10/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về hướng dẫn thể thức văn bản của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.
- (7) Điều lệ Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh khóa IX, nhiệm kỳ 2023 -




2028.

(8) Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh khóa IX, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

(9) Quyết định số 289-QĐ/TW ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư Trung ương về việc ban hành Quy chế cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

(10) Bản mô tả vị trí việc làm chuyên viên Huyện đoàn Bắc Mê

II. TÀI LIỆU ÔN THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH ĐỐI VỚI TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

1. Giảng viên Trung tâm Chính trị huyện Yên Minh

(1) Quy định số 208-QĐ/TW, ngày 08/11/2019 của Ban Bí thư (khóa XII) về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trung tâm chính trị cấp huyện.

(2) Hướng dẫn số 05-HD/BTCTW, ngày 19/5/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung thực hiện Quy định số 208-QĐ/TW ngày 08/11/2019 của Ban Bí thư (khóa XII) về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trung tâm chính trị cấp huyện.

(3) Quyết định số 883-QĐ/BTGTW ngày 24/11/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương về ban hành quy chế đào tạo, bồi dưỡng Trung tâm chính trị cấp huyện.

(4) Đề án số 31-ĐA/TU ngày 02/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang về nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng ở trung tâm chính trị các huyện, thành phố của tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2024-2030.

(5) Ban Tuyên giáo Trung ương: Tài liệu bồi dưỡng nhận thức về Đảng, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2022.

(6) Ban Tuyên giáo Trung ương: Tài liệu bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2022.

(7) Bản mô tả vị trí việc làm của Giảng viên Trung tâm Chính trị huyện Yên Minh

2. Giảng viên Trung tâm Chính trị huyện Bắc Mê

(1) Quy định số 208-QĐ/TW, ngày 08/11/2019 của Ban Bí thư (khóa XII) về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trung tâm chính trị cấp huyện.

(2) Hướng dẫn số 05-HD/BTCTW, ngày 19/5/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung thực hiện Quy định số 208-QĐ/TW ngày 08/11/2019 của Ban Bí thư (khóa XII) về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trung tâm chính trị cấp huyện.

(3) Quyết định số 883-QĐ/BTGTW ngày 24/11/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương về ban hành quy chế đào tạo, bồi dưỡng Trung tâm chính trị cấp huyện.

(4) Đề án số 31-ĐA/TU ngày 02/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang

[Handwritten signature]

[Handwritten mark]

về nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng ở trung tâm chính trị các huyện, thành phố của tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2024-2030.

(5) Ban Tuyên giáo Trung ương: Tài liệu bồi dưỡng nhận thức về Đảng, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2022.

(6) Ban Tuyên giáo Trung ương: Tài liệu bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới, Nxb.Chính trị quốc gia Sự thật, H.2022.

(7) Bản mô tả vị trí việc làm của Giảng viên Trung tâm Chính trị huyện Bắc Mê.

3. Viên chức về công tác văn phòng hạng III- Trường Chính trị tỉnh Hà Giang

(1) Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13, ngày 19/6/2015.

(2) Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13, ngày 22/6/2015.

(3) Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13, ngày 20/6/2012.

(4) Quy định số 66-QĐ/TW, ngày 6/2/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về thể loại, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản của Đảng.

(5) Quy định số 09-QĐ/TW ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường Chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

(6) Hướng dẫn số 36-HD/VPTW, ngày 03/4/2018 của Văn phòng Trung ương Đảng về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản của Đảng.

(7) Bản mô tả vị trí việc làm của Viên chức về công tác Văn phòng hạng III của trường Chính trị tỉnh Hà Giang.

